

Bản án số: 59/2018/HS-ST
Ngày 17/4/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ VÕ, TỈNH BẮC NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Văn Đại.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Hân và ông Nguyễn Thế Sách.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Cường Dũng, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Quế Võ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Kim Phụng, Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 63/2018/TLST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2018/QĐXXST - HS ngày 05 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Th, sinh năm 1993 tại thị xã QY, tỉnh QN.

HKTT: Khu 4, phường NH, thị xã QY, tỉnh QN.

Nơi cư trú: Thôn TB, xã NS, thành phố BN, tỉnh BN.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 08/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Kh, sinh năm 1964 và bà Đặng Thị Ch, sinh năm 1969; Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ ba; Vợ là Hoàng Thị H, sinh năm 1995 và có 02 con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 17/12/2017 chuyển tạm giam ngày 20/12/2017 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh BN, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21h ngày 16/12/2017, Nguyễn Văn Th đang ở phòng trọ của mình cùng với Ninh Văn T thì Th rủ T đi chơi ở thôn GL, xã PL, huyện QV thì T đồng ý. T dùng xe máy hiệu Yamaha loại xe Sirius, BKS: 34N1-6376 chở Th đi. Khi đến thôn GL, Th gọi điện thoại cho người có tên Ước là bạn quen biết ngoài xã hội (*Th không biết tuổi và địa chỉ cụ thể của Ước*) hỏi “Anh còn đồ không để cho em một ít”, ý của Th hỏi mua ma túy. Ước trả lời “Có”, sau đó Ước hướng dẫn Th đi vào trong một ngõ của

làng GL, Th một mình đi hỏi và đến một nhà có cánh cửa xếp, Th không biết đó là nhà của ai mà chỉ nghe thấy tiếng của một người đàn ông nói vọng ra từ phía trong cánh cửa rằng “Mày đem túi đồ này ra cổng chùa GL bán cho một người con gái rồi lấy 300.000đ hộ anh, rồi anh cho thêm đồ”. Th hiểu ý người đàn ông này nhờ Th mang túi ma túy đá ra bán cho người con gái để lấy 300.000đ và người đàn ông đó sẽ cho ma túy. Th đồng ý và cầm túi ma túy màu trắng bên trong chứa chất dạng tinh thể màu trắng và 01 viên nén hình tròn màu hồng rồi đi ra chỗ T đứng chờ. Th bảo T chờ ra khu vực cổng chùa thôn GL gặp Nguyễn Ngọc L đang đứng cùng với Đặng Viết Th. Th hỏi L “Có phải chị nhờ anh Ước không”? L trả lời “Phải”. Th nói tiếp với chị L “Anh Ước nhờ tôi bán ma túy cho chị”. Nói xong L đưa cho Th 03 tờ tiền Polimes mệnh giá 100.000đ, Th cầm tiền của L và đưa cho L túi ma túy rồi định bước đi đến chỗ T đợi thì bị lực lượng Công an bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng.

Vật chứng thu giữ: Thu tại túi lòng bàn tay trái của Th 03 tờ tiền Polimes mệnh giá 100.000đ. Thu tại lòng bàn tay trái của L 01 túi nilon màu trắng, bên trong chứa chất dạng tinh thể màu trắng và 01 viên nén màu hồng hình tròn trên mặt có chữ WY. Thu giữ của Ninh Văn T 01 xe máy hiệu Yamaha loại xe Sirius, BKS: 34N1-6376 và 100.000đ.

Tại bản kết luận giám định số: 66/KLGD-PC54 ngày 17/12/2017 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh BN, kết luận: Chất tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon có trọng lượng là 0,0320 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Methamphetamine. 01 viên nén màu hồng bên trong 01 túi nilon màu trắng có trọng lượng là 0,0924 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Methamphetamine.

Tại cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện QV, Nguyễn Văn Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như đã nêu ở trên.

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 29/CT-VKSQV ngày 13/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện QV đã truy tố Nguyễn Văn Th về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện QV thực hành quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Th phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt: Nguyễn Văn Th từ 24 đến 30 tháng tù giam, thời hạn tù tính từ ngày 17/12/2017. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu huỷ số Methamphetamine còn lại sau giám định. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 300.000đ và 01 điện thoại di động Mobistar màu đen đã qua sử dụng.

Bị cáo Nguyễn Văn Thái nhận tội, không có ý kiến gì và không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn Th tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, phù hợp với thời gian, địa điểm, tang vật thu được tại hiện trường, lời khai của những người làm chứng và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Hồi 22 giờ 20 phút ngày 16/12/2017, tại khu vực cổng chùa thôn GL, xã PL, huyện QV, tỉnh BN, Nguyễn Văn Th đã có hành vi bán trái phép 0,1244 gam ma túy, chất Methamphetamine cho Nguyễn Ngọc L với giá 300.000đ nhằm mục đích để bán kiếm lời thì bị lực lượng Công an bắt quả tang, thu giữ vật chứng và niêm phong theo quy định.

Như vậy, thấy đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của Nguyễn Văn Th phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội. Tệ nạn ma túy làm ảnh hưởng đến các chính sách phát triển kinh tế, xã hội của Nhà nước; việc đấu tranh với các tội phạm về ma túy hiện nay là nhiệm vụ của toàn Đảng, toàn dân. Nhà nước ta đã có nhiều chủ trương, chính sách để bài trừ tệ nạn này. Nhưng bất chấp sự ngăn cấm của pháp luật, vì món lợi bất chính của bản thân mà bị cáo đi vào con đường phạm tội. Hành vi của bị cáo đã tiếp tay làm gia tăng tệ nạn ma túy trên địa bàn huyện QV. Chính vì vậy phải đưa ra xét xử bị cáo kịp thời và có hình phạt nghiêm khắc nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho xã hội.

Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: Bị cáo chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Mặt khác gia đình bị cáo có công với cách mạng có bố đẻ là Nguyễn Văn Kh được tặng thưởng Huân chương kháng chiến Hạng ba vì đã có thành tích xuất sắc trong chiến đấu và phục vụ chiến đấu nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999. Do vậy, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam được trừ đi thời gian chấp hành hình phạt tù theo quy định của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính cần phạt bị cáo một khoản tiền sung công quỹ Nhà nước mới đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, nhưng xét thấy bị cáo

là đối tượng nghiện ma túy, điều kiện gia đình kinh tế khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với Nguyễn Ngọc L là người đã mua ma túy của Th, quá trình điều tra L khai nhận mục đích mua ma túy về để sử dụng cho bản thân. Do lượng ma túy L mua chưa đủ để truy cứu trách nhiệm hình sự nên ngày 31/12/2017 Công an huyện QV đã ra Quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền đối với L là thỏa đáng.

Đối với Đặng Việt Th là người đứng cùng với L ở tại cổng chùa thôn GL khi L mua ma túy của Th, quá trình điều tra xác định anh Th chỉ là người lái xe ôm được L thuê chở, anh Th không biết L đã thuê chở đi mua ma túy, nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện QV không xử lý đối với Th là phù hợp.

Đối với Ninh Văn T là người đã đưa Th xuống thôn GL, xã PL chơi ngày 16/12/2017, quá trình điều tra xác định anh T không biết Th rủ đi xuống đó mục đích để đi mua bán ma túy, nên Cảnh sát điều tra Công an huyện QV không xử lý đối với T là phù hợp.

Đối với người có tên là Ước theo Thái khai là người đã nhờ Th mang bán ma túy cho L, quá trình điều tra do Th không biết họ tên đầy đủ, địa chỉ cụ thể của Ước nên cơ quan điều tra Công an huyện QV đã tiến hành xác minh tại địa bàn xã PL nhưng không có ai có tên và đặc điểm như Th khai nên tách ra khi nào làm rõ được sẽ đề nghị xử lý sau.

Về vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu huỷ số Methamphetamine còn lại sau giám định trong phong bì thư có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh BN.

Đối với số tiền 300.000đ và 01 điện thoại di động Mobistar màu đen đã qua sử dụng của Th đây là tiền và công cụ dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Đối với chiếc xe mô tô hiệu Yamaha loại xe Sirius, BKS: 34N1-6376 và số tiền 100.000đ tạm giữ của T không liên quan đến vụ án, quá trình điều tra xác minh chiếc xe mô tô trên là tài sản hợp pháp của T tuy nhiên anh T chưa lên làm việc với cơ quan điều tra nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện QV tách ra, xử lý sau là phù hợp.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Th phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999; Điều 136, Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án xử phạt:

Nguyễn Văn Th 27 (Hai mươi bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/12/2017. Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu huỷ số Methamphetamine còn lại sau giám định trong phong bì thư có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh BN. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 300.000đ và 01 điện thoại di động Mobistar màu đen đã qua sử dụng của Th.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/3/2018 giữa Công an huyện QV với Chi cục Thi hành án dân sự huyện QV).

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn Th phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Toà án ND tỉnh BN;
- VKS, CA, THADS huyện QV;
- Sở Tư pháp tỉnh BN;
- Bị cáo và người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Đỗ Văn Đại